

THỦ TỤC TIẾN HÀNH PHIÊN TÒA TRỰC TUYẾN XÉT XỬ VỤ ÁN DÂN SỰ

NGUYỄN VINH HƯNG*
NGUYỄN THỊ ĐÌNH HƯƠNG**

Hình thức xét xử trực tuyến vụ án dân sự tại Tòa án đã chính thức được công nhận tại Việt Nam. Tuy nhiên, thủ tục tiến hành phiên tòa trực tuyến xét xử vụ án dân sự còn khá mới nên gây ra không ít khó khăn, lúng túng đối với nhiều người khi tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng. Bài viết nghiên cứu về thủ tục tiến hành phiên tòa trực tuyến xét xử vụ án dân sự, để từ đó góp phần giúp cho thủ tục này nhanh chóng được thực hiện hiệu quả.

Từ khóa: Phiên tòa trực tuyến; xét xử trực tuyến; tranh chấp; dân sự; Tòa án.

The online mode of a civil trial in the Court has been officially recognized in Viet Nam. The new procedure for online hearing of a civil trial caused many difficulties and confusion for proceeding-conducting entities and proceeding participants. The paper studied the procedure for an online hearing of a civil trial to contribute to the quick and effective implementation of this procedure.

Keywords: Online hearing; online adjudication; dispute; civil; Court.

NGÀY NHẬN: 15/9/2022

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 20/10/2022

NGÀY DUYỆT: 16/02/2023

1. Đặt vấn đề

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động, ảnh hưởng rất lớn đến các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội... tại hầu hết các quốc gia trên thế giới. Do đó, để đất nước kịp thời thích ứng và nắm bắt các cơ hội phát triển, Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương tiến hành chuyển đổi số trong nhiều lĩnh vực quản lý hành chính và lĩnh vực tư pháp. Đồng thời, ảnh hưởng kéo dài của dịch bệnh Covid-19 đã tác động rất lớn đến việc xét xử của Tòa án nhân dân trong suốt thời gian vừa qua. Trong khoảng thời gian tương đối dài, ngành Tòa án đã gặp rất nhiều khó khăn, phức tạp khi tổ chức các phiên xét xử

hay thậm chí đã có giai đoạn phải tạm ngừng việc xét xử do phải giãn cách xã hội.

Nhờ nhạy bén theo sát và nắm bắt tình hình, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết để chính thức cho phép Tòa án nhân dân có thể xét xử trực tuyến (XXTT) đối với một số vụ án hình sự, hành chính và dân sự kể từ ngày 01/01/2022¹. Cùng với đó, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng đã liên tục ban hành các hướng dẫn để việc XXTT có thể diễn ra đúng pháp luật và đạt chất lượng,

* TS, Đại học Quốc gia Hà Nội

** ThS, Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Hà Ninh

hiệu quả. Mặc dù vậy, trong lịch sử tố tụng nói chung và tố tụng dân sự nói riêng của Việt Nam chưa bao giờ hình thức XXTT được tổ chức thực hiện, do đó, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng còn khá nhiều ngỡ ngàng, khó khăn. Vì vậy, việc nghiên cứu, tìm hiểu về thủ tục tiến hành phiên tòa trực tuyến (PTTT) xét xử vụ án dân sự tại Tòa án càng trở nên cần thiết và rất quan trọng trong giai đoạn đầu thực hiện thủ tục mới này.

2. Quy định về thủ tục tiến hành phiên tòa trực tuyến xét xử vụ án dân sự tại Tòa án

So với việc xét xử thông thường, XXTT có rất nhiều điểm khác biệt. Trong đó, “đặc điểm đặc trưng của XXTT là xét xử mà không cần tiếp xúc trực tiếp giữa những người tham gia phiên tòa và vì vậy, họ (một số họ) không cần phải có mặt tại phòng xử án”². Hay XXTT là việc Tòa án không tổ chức xét xử theo cách thức truyền thống diễn ra tại phòng xét xử với sự tham gia của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng, thay vào đó, “Tòa án sử dụng công cụ đặc biệt là công nghệ internet trong một phần hoặc toàn bộ quá trình giải quyết tranh chấp”³.

Theo khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến thì “phiên tòa trực tuyến là phiên tòa được tổ chức tại phòng xử án, có sử dụng các thiết bị điện tử kết nối với nhau thông qua môi trường mạng, cho phép đương sự, người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại địa điểm ngoài phòng xử án do Tòa án quyết định nhưng vẫn bảo đảm trực tiếp theo dõi đầy đủ hình ảnh, âm thanh và tham gia các trình tự, thủ tục tố tụng của phiên tòa bằng lời nói, hành vi tố tụng liên tục, công khai, vào cùng một thời điểm”.

Nói cách khác, việc xét xử được Tòa án tiến hành dựa trên sự kết nối giữa “các điểm

cầu được Tòa án chỉ định” quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành PTTT (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 05). Thế nhưng, như đã nêu, hình thức xét xử này tương đối lạ lẫm và gây khó khăn, rắc rối, phức tạp đối với không ít người tiến hành tố tụng vì thủ tục tiến hành PTTT có sự khác biệt rất lớn so với thủ tục xét xử thông thường.

Để kịp thời hướng dẫn việc tổ chức PTTT diễn ra bài bản, chặt chẽ, khoa học và đặc biệt vẫn bảo đảm sự nghiêm minh, khách quan, pháp luật đã ban hành hướng dẫn về việc tổ chức phiên tòa này. Trong đó, thủ tục tiến hành PTTT xét xử vụ án dân sự được tiến hành theo cách như sau (Điều 13 Thông tư liên tịch số 05).

Về cơ bản, trình tự, thủ tục PTTT vẫn được thực hiện giống như trong phiên tòa xét xử thông thường. Các thủ tục tiến hành phiên tòa được quy định trong *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 vẫn được thực hiện đầy đủ tại PTTT. Tuy nhiên, đó chỉ là các quy định chung và buộc phải tiến hành để bảo đảm việc xét xử đúng pháp luật. Còn như đã phân tích, PTTT có rất nhiều điểm khác biệt so với phiên tòa thông thường, vậy nên, pháp luật còn đặt ra các yêu cầu riêng đối với PTTT như sau:

(1) Công việc được Tòa án tiến hành đầu tiên là kiểm tra căn cước của những người tham gia phiên tòa thông qua việc so sánh trực tuyến các giấy tờ tùy thân hoặc thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để kiểm tra. Nhiệm vụ kiểm tra giấy tờ tùy thân của đương sự và những người tham gia tố tụng được giao cho Thư ký Tòa án và thông thường được tiến hành trước khi Hội đồng xét xử vào phòng xét xử. Đối với PTTT, do đương sự và những người tham gia tố tụng không đến trực tiếp Tòa án nên việc

kiểm tra được tiến hành qua mạng. Vì thế, để bảo đảm không có sự gian dối, thay đổi người được triệu tập tham gia tố tụng, Tòa án cần lưu ý vấn đề quan trọng đó chính là phải kiểm tra rất kỹ căn cước của những người tham gia phiên tòa bằng cách so sánh trực tuyến các giấy tờ tùy thân của họ hoặc có thể kiểm tra thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Trên thực tế, việc làm giả giấy tờ tùy thân (chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân loại không có chip điện tử...) với các công nghệ chế tạo như hiện nay không quá khó khăn nên có những trường hợp, nếu như có người gian dối làm giả các giấy tờ trên thì việc so sánh trực tuyến thông qua các màn hình hiển thị chưa chắc đã có thể phát hiện ra. Tuy nhiên, đối với căn cước công dân loại có gắn chip điện tử thì mọi dữ liệu nhân thân của người sở hữu căn cước đã được tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, do đó, có thể hạn chế tối đa việc làm giả loại giấy tờ đặc biệt quan trọng này. Còn đối với những người tham gia tố tụng, việc chuẩn bị các loại giấy tờ có liên quan đến xét xử và giấy tờ về nhân thân luôn là yếu tố bắt buộc khi tham gia tố tụng.

Vậy nên, đối với những người tham gia tố tụng, việc cung cấp các loại giấy tờ để xác minh tư cách tham gia tố tụng khi xét xử trực tuyến gần như không gây ra các khó khăn, phức tạp cho chủ thể này.

(2) Thủ tục khai mạc PTTT được tiến hành theo cách, “khi khai mạc, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa phải phổ biến thêm việc XXTT vẫn bảo đảm các trình tự, thủ tục tố tụng; các quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự vẫn được thực hiện theo quy định pháp luật tố tụng” tại điểm b khoản 2 Điều 13 Thông tư liên tịch số 05. Đây là điểm khác biệt so với thủ tục khai mạc phiên tòa thông thường. Bởi vì, việc XXTT không tương tác, trao đổi trực tiếp giữa người tiến hành tố

tụng với những người tham gia tố tụng. Do vậy, để ổn định về mặt tâm lý và bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, thẩm phán chủ tọa phiên tòa cần có sự giải thích thêm về việc XXTT vẫn thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật. Từ đó, đương sự có thể yên tâm, tin tưởng khi trải qua các thủ tục xét xử được diễn ra tại PTTT.

Có thể nói, cho dù đây là công việc tương đối đơn giản, dễ dàng của người tiến hành tố tụng nhưng lại có sự tác động, ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý và sự tin tưởng của những người tham gia tố tụng. Vì ngay từ đầu, nếu những người tham gia tố tụng cảm thấy tin tưởng vào việc xét xử trực tuyến thì việc xét xử mới có thể diễn ra thuận lợi, hiệu quả.

(3) Liên quan đến trường hợp người tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Trên thực tiễn, tình huống này hoàn toàn có thể xảy ra và đó cũng là quyền lợi chính đáng của các đương sự. Bởi, trong tố tụng dân sự, “chứng cứ là những gì phản ánh sự thật khách quan có liên quan đến vụ việc mà Tòa án đang giải quyết, được thu thập theo một trình tự do luật định mà Tòa án dùng làm căn cứ để xác định có hay không có các tình tiết là cơ sở của những yêu cầu hay phản đối yêu cầu của các bên đương sự và những cơ sở khác có ý nghĩa để giải quyết đúng đắn vụ việc”⁴. Mặt khác, “mọi chủ thể khi đã tham gia vào các hoạt động tố tụng dân sự đều phải thực hiện nghĩa vụ chứng minh của họ”⁵ và để có thể chứng minh đương nhiên chủ thể được quyền cung cấp chứng cứ cho Tòa án. Do đó, đối với vụ án dân sự được xét xử trực tuyến thì vẫn phải bảo đảm “nguyên tắc cung cấp chứng cứ và chứng minh” (quy định tại Điều 6 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015). Vì vậy, pháp luật cho phép người tham gia tố tụng tự sao chụp theo hình thức dữ liệu điện tử và gửi cho Hội đồng xét xử những chứng cứ liên quan đến vụ án dân sự.

Tuy nhiên, để bảo đảm việc giao nộp chứng cứ, tài liệu đúng quy định pháp luật thì vẫn phải thực hiện theo quy định tại Điều 96 *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015. Về nguyên tắc, Chủ tọa phiên tòa sẽ phải công bố (trừ trường hợp tài liệu, chứng cứ liên quan đến bí mật nhà nước, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, bảo vệ người dưới 18 tuổi hoặc để giữ bí mật đời tư theo yêu cầu chính đáng của đương sự), xem xét, đánh giá các tài liệu, chứng cứ này sau khi nhận được bản sao chụp tài liệu, chứng cứ (điểm c khoản 2 Điều 13 Thông tư liên tịch số 05).

Điều đó cho thấy, việc XXTT vẫn thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, chứ không chỉ vì diễn ra giữa các điểm cầu mà quá trình xét xử lại giảm bớt những nội dung quan trọng có thể ảnh hưởng đến sự thật khách quan của vụ án dân sự. Còn về phía những người tham gia tố tụng, việc được thực hiện đầy đủ các quyền hạn nói chung và đặc biệt là quyền hạn được phép cung cấp chứng cứ trước Tòa án giúp cho chủ thể này tin tưởng và thuận lợi trong việc chứng minh bảo vệ cho các quyền, lợi ích hợp pháp.

(4) PTTT phải được ghi âm, ghi hình có âm thanh dưới dạng dữ liệu điện tử. Đây cũng là điểm khác biệt rất lớn so với việc xét xử thông thường. Bởi lẽ, việc XXTT chỉ tồn tại trong thời gian hệ thống thiết bị công nghệ kết nối với nhau và nếu như không có biện pháp lưu trữ thì quá trình xét xử sẽ hoàn toàn bị xóa khi các thiết bị thoát khỏi kết nối.

Do đó, để có cơ sở xem xét lại quá trình xét xử và bảo đảm quá trình xét xử diễn ra chặt chẽ, bài bản, đúng quy định của pháp luật thì toàn bộ quá trình XXTT cần phải được ghi âm, ghi hình có âm thanh dưới dạng dữ liệu điện tử. Việc ghi âm, ghi hình cũng có tác dụng đối với những người tiến hành tố tụng khi những người này sẽ phải

luôn kỹ lưỡng, cẩn thận, nghiêm túc khi tiến hành xét xử. Đồng thời, đây còn là cơ sở để giải quyết các khiếu nại, tố cáo (nếu có) khi có bên tham gia tố tụng cho rằng việc XXTT có sự vi phạm pháp luật.

(5) Biên bản PTTT phải tuân thủ biểu mẫu theo quy định của *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015. Trong đó, biên bản phiên tòa phải ghi rõ phiên tòa diễn ra tại các điểm cầu nào, ghi rõ họ, tên kiểm sát viên, công chức Tòa án... tham gia tại điểm cầu thành phần. Đây cũng là sự khác biệt so với biên bản phiên tòa thông thường. Bởi lẽ, PTTT được xét xử dựa trên sự kết nối giữa các điểm cầu, do vậy, cần phải phản ánh trung thực, chi tiết, rõ ràng trong biên bản phiên tòa. Mặt khác, những người tiến hành tố tụng tại từng điểm cầu cũng phải được ghi rõ họ tên trong biên bản phiên tòa, bởi họ chính là những người thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong quá trình Tòa án xét xử trực tuyến vụ án dân sự. Đồng thời, để thể hiện sự khách quan, rõ ràng, minh bạch, nếu như có người tham gia tố tụng đề nghị được xem biên bản phiên tòa thì Thư ký phiên tòa trình chiếu biên bản phiên tòa cho người đề nghị và thực hiện các thủ tục khác có liên quan (nếu có) theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự (điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư liên tịch số 05).

Việc trình chiếu biên bản phiên tòa tác động khá lớn đến sự tin tưởng của những người tham gia tố tụng, bởi vì, do chỉ tương tác thông qua trực tuyến nên người tham gia tố tụng rất khó để kiểm tra, giám sát hoạt động của những người tiến hành tố tụng trong đó có hoạt động ghi chép biên bản phiên tòa. Do đó, việc trình chiếu công khai biên bản phiên tòa góp phần làm giảm sự hoài nghi của người tham gia tố tụng và còn có thể giúp cho chính những người tiến hành tố tụng phát hiện ra những sai sót, nhầm lẫn trong biên bản phiên tòa để kịp thời sửa chữa, khắc phục.

(6) Về bản án, quyết định của Tòa án cũng phải tuân thủ theo biểu mẫu được pháp luật tố tụng quy định. Cần lưu ý, tại phần mở đầu của bản án, quyết định của Tòa án phải ghi rõ phiên tòa diễn ra tại các điểm cầu nào, ghi rõ họ, tên Kiểm sát viên, công chức Tòa án... tại điểm cầu thành phần. Đây cũng là sự khác biệt so với bản án, quyết định được Tòa án xét xử thông thường. Có thể thấy rằng, sự khác biệt chủ yếu nằm trong phần đầu án (phần mở đầu), khi có thêm sự bổ sung những nội dung của PTTT.

Ngoài ra, cũng cần lưu ý, vị trí, vai trò của những người tham gia XXTT vẫn không có sự khác biệt so với xét xử thông thường. Pháp luật quy định, “Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, Thẩm tra viên và các công chức khác thuộc Tòa án, Viện kiểm sát là người tiến hành tố tụng” (tại khoản 3 Điều 13 Thông tư liên tịch số 05). Nói cách khác, thành phần những người tiến hành tố tụng vẫn không có sự thay đổi nên có thể bảo đảm việc xét xử vẫn được tiến hành chuyên nghiệp, bài bản và nghiêm minh.

Việc XXTT chỉ khác so với xét xử thông thường là diễn ra bằng hình thức trực tuyến, tuy nhiên, mọi quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục khi tiến hành phiên tòa vẫn được giữ nguyên và được bảo đảm thực hiện nên cho dù XXTT thì việc xét xử vẫn bảo đảm sự khách quan, công bằng, uy nghiêm và đúng pháp luật.

3. Kiến nghị

Trong hoàn cảnh dịch bệnh chưa thật sự chấm dứt như hiện nay và phù hợp với chủ trương phát triển chính phủ điện tử, công dân số, xã hội số thì việc ứng dụng các tiến bộ của khoa học - công nghệ vào xét xử các vụ án nói chung và vụ án dân sự nói riêng hoàn toàn hợp lý. Tuy nhiên, để việc tiến hành thủ tục PTTT diễn ra thuận lợi, dễ dàng và đạt hiệu quả thì cần xem xét các giải pháp sau:

Thứ nhất, cần tăng cường công tác hướng dẫn, hỗ trợ các tòa án triển khai XXTT.

Như trên đã nêu, Tòa án tại Việt Nam vốn dĩ chỉ quen thuộc với việc xét xử trực tiếp. Do đó, việc tổ chức XXTT và luôn bị ghi âm, ghi hình trong suốt quá trình xét xử có thể gây ra những khó khăn, áp lực đối với đội ngũ cán bộ tiến hành tố tụng. Mặt khác, việc xử lý những sự cố bất ngờ phát sinh trong quá trình XXTT cũng hoàn toàn khác so với xét xử trực tiếp. Nên cần phải thừa nhận, phần lớn những người tiến hành tố tụng đều chưa thật sự tự tin hay có kinh nghiệm khi tổ chức các phiên tòa XXTT. Do đó, để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và giúp cho việc XXTT có thể tiến hành thuận lợi, hiệu quả, nhóm tác giả cho rằng, trong giai đoạn đầu triển khai XXTT, Tòa án nhân dân tối cao cần tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo, hướng dẫn cho các Tòa án cấp dưới. Trong đó, có thể tổ chức xét xử mẫu một số vụ án dân sự để chia sẻ kịp thời kinh nghiệm tổ chức cho các tòa án. Đồng thời, Tòa án nhân dân tối cao cần liên tục rút kinh nghiệm từ các PTTT đầu tiên để ban hành thêm những hướng dẫn phù hợp và sát với thực tiễn hơn. Mặt khác, cần tăng cường công tác nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm XXTT tại nước ngoài, bởi lẽ, XXTT tại Tòa án “ngày càng trở nên phổ biến ở những quốc gia và khu vực có nền thương mại điện tử phát triển”⁶. Từ đó, có những bài học và kinh nghiệm quý giá cho việc XXTT tại Việt Nam.

Thứ hai, đẩy mạnh việc số hóa trong các hoạt động quản lý nhà nước và trong công tác xét xử tại Tòa án.

Thời gian qua, việc thực hiện áp dụng XXTT đang gây ra một số khó khăn, trở ngại đối với Tòa án. Điều này là bởi, việc quản lý hành chính nói chung của Việt Nam và hệ thống trang thiết bị phục vụ xét xử tại Tòa án lâu nay chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của một xã hội số. Nói cách khác, việc ứng

dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước và trong các nghiệp vụ xét xử của Tòa án còn tương đối chậm và yếu. Điển hình cho đến nay, Việt Nam mới bắt đầu triển khai toàn diện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hay tổ chức XXTT tại Tòa án. Nếu so sánh với các quốc gia ngay trong khu vực Đông Nam Á như Xinh-ga-po thì từ lâu tại đây đã xây dựng xã hội số. Do đó, *một mặt*, cần chú trọng, tăng cường đẩy mạnh việc phát triển, hiện đại hóa các thiết bị công nghệ và ứng dụng nền tảng công nghệ thông tin vào tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước. Đơn cử như việc cấp căn cước công dân có gắn chip điện tử đối với mọi người dân có thể mang lại nhiều thuận tiện, dễ dàng cho công tác quản lý nhà nước và còn hạn chế tình trạng những người tham gia tố tụng sử dụng những giấy tờ giả gây khó khăn, rắc rối cho công tác XXTT tại Tòa án. Vì thế, càng cần đẩy mạnh hơn việc thực hiện cấp căn cước công dân gắn chip điện tử, bởi lẽ, nhờ đó góp phần làm hạn chế tình trạng gian dối khi sử dụng những giấy tờ tùy thân và *mặt khác*, còn tạo thuận lợi cho công tác XXTT tại Tòa án diễn ra chặt chẽ, thuận lợi, chính xác hơn.

Bên cạnh đó, Tòa án nhân dân tối cao cần chú trọng xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên kết giữa tất cả các tòa án và đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng thiết bị và áp dụng công nghệ thông tin cho các tòa án tại các địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo... những nơi còn đang gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn về trang thiết bị. Trên thực tế, ngành tòa án cũng đã và đang cố gắng “xây dựng và tập huấn về kỹ thuật sử dụng hệ thống phần mềm, công nghệ thông tin trong tổ chức phiên tòa trực tuyến”⁷.

Tuy nhiên, cần quan tâm và có những biện pháp phù hợp để thúc đẩy các hoạt động này nhanh chóng hơn nữa, bởi việc

XXTT cần được tiến hành ở các tòa án và dự đoán sẽ còn được sử dụng lâu dài. Có như vậy, việc làm quen và sử dụng thông thạo các thiết bị công nghệ tiên tiến, hiện đại góp phần giúp cho việc thực hiện không chỉ XXTT mà có thể những hoạt động áp dụng khoa học - công nghệ khác sau này tại Tòa án diễn ra thuận lợi, nhanh chóng, hiệu quả □

Chú thích:

1. Từ ngày 01/01/2011 Tòa án nhân dân được tổ chức xét xử trực tuyến. <https://congan.com.vn>, ngày 12/8/2022.

2. *Xét xử trực tuyến: Giải pháp quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng về cải cách tư pháp*. <https://tapchitoaan.vn>, ngày 06/8/2022.

3. *Giải quyết tranh chấp trực tuyến ở Việt Nam*. <http://lapphap.vn>, ngày 29/8/2022.

4. Nguyễn Minh Hằng. *Hoạt động chứng minh trong pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam*. H. NXB Chính trị - hành chính, 2009, tr. 56.

5. Nguyễn Vinh Hưng. *Nghĩa vụ chứng minh trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015*. Tạp chí Kiểm sát, số 20, 2018, tr. 4.

6. Phan Thị Thanh Thủy. *Giải quyết tranh chấp thương mại trực tuyến: Những vấn đề pháp lý đặt ra cho Việt Nam*. Tạp chí Khoa học của Đại học Quốc gia Hà Nội, tập 32, số 04/2016, tr. 38.

7. Mục 9.1 Phần II *Quyết định số 512A/QĐ-TANDTC ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tối cao ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 33/2021/QH15 về tổ chức phiên tòa trực tuyến*.

Tài liệu tham khảo:

1. *Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015*.

2. *Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội khóa XV về tổ chức phiên tòa trực tuyến*.

3. *Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành phiên tòa trực tuyến*.